



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ KH&CN

☸*☸

BẢN TIN KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

BẢN TIN CHỌN LỌC
PHỤC VỤ NÔNG THÔN

Trong số này:

Số 04
12/2024

1. GIỚI THIỆU MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ "XÁC ĐỊNH NGUỒN GEN VÀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT GIỐNG GÀ CỦA ĐỒNG BÀO TẠI CHỖ TỈNH ĐẮK LẮK".
2. QUY TRÌNH CHĂN NUÔI GÀ THƯƠNG PHẨM VÀ CHĂN NUÔI GÀ SINH SẢN GIỐNG GÀ CỦA ĐỒNG BÀO TẠI CHỖ TỈNH ĐẮK LẮK.
3. MÓN NGON TỪ GÀ.

THÔNG TIN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

GIỚI THIỆU MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ “XÁC ĐỊNH NGUỒN GEN VÀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT GIỐNG GÀ CỦA ĐỒNG BÀO TẠI CHỖ TỈNH ĐẮC LẮK”

PGS.TS Trần Quang Hạnh

Khoa Chăn nuôi Thú Y - Trường Đại học Tây Nguyên

1. Giới thiệu chung

Đắk Lắk là một trong 5 tỉnh của khu vực Tây Nguyên, được đánh giá là địa phương có tiềm năng đa dạng sinh học cao về giống vật nuôi. Gà của đồng bào tại chỗ tỉnh Đắk Lắk, có từ lâu đời gắn liền với sự phát triển nông nghiệp của người dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk. Gà được thuần hóa, nuôi dưỡng trong buôn làng là nguồn gen quý gắn liền với sinh kế và văn hóa của nhiều dân tộc tại chỗ tỉnh Đắk Lắk. Các công bố trước đây về đặc điểm sinh học và sinh trưởng của phẩm giống cho thấy gà có khả năng thích nghi cao với đặc điểm tự nhiên và điều kiện chăn nuôi truyền thống quảng canh trong khu vực đồng bào các dân tộc thiểu số ở Đắk Lắk.

Giống gà này gắn liền với lịch sử văn hóa, quá trình thuần hóa, chăn nuôi của người dân tộc tại chỗ tỉnh Đắk Lắk. Giống gà này có đặc điểm màu lông vàng sậm, chân ngắn, mỏ, chân màu vàng, gà có chỏm lông trên đầu, gà có khả năng tìm kiếm thức ăn cao, đẻ và nuôi con khéo gà bay giỏi, luôn

hoạt động, thịt chắc, da màu vàng, thịt ít mỡ, thơm, ngọt, thớ cơ mịn, khối lượng 1,2 - 1,5 kg/con. Giống gà có khả năng chống chịu bệnh tật cao, sử dụng thức ăn nghèo dinh dưỡng tốt, thích nghi với điều kiện môi trường sinh thái nơi giống gà được nuôi dưỡng, thích nghi với khí hậu, tập quán canh tác địa phương, được thị trường ưa chuộng.

Nghiên cứu này nhằm đánh giá đặc điểm ngoại hình, khả năng sinh trưởng, năng suất, chất lượng thịt của gà bản địa góp phần đặc điểm hóa giống gà, cung cấp thông tin làm cơ sở cho việc chọn lọc, khai thác nguồn gen quý của giống gà, góp phần phát triển chăn nuôi gà của địa phương, tăng thêm thu nhập cho người chăn nuôi góp phần xóa đói giảm nghèo ở khu vực nông thôn tại Đắk Lắk.

2. Một số kết quả đạt được

Nghiên cứu đã điều tra đánh giá được thực trạng chăn nuôi giống gà của người dân tộc tại chỗ tỉnh Đắk Lắk về con giống, phương thức nuôi, sự phân bố, nguồn gốc, các tính trạng sinh học, tính trạng sản xuất của giống gà của đồng bào tại chỗ, cụ thể:

Về hiện trạng chăn nuôi gà của đồng bào tại chỗ tỉnh Đắk Lắk, có tổng đàn gà lớn 13.687.120 con, tốc độ tăng đàn hằng năm đạt 12%. Nguồn giống gà bản địa sẵn có trong các nông hộ chiếm tỷ lệ cao 75,83%, trao đổi trong cùng buôn 17,5%, trao đổi bên ngoài 6,67%. Phương thức nuôi phổ biến chăn thả tự do 80,83%, bán chăn thả và nuôi nhốt có tỷ lệ thấp, lần lượt là 15,83% và 3,33%. Chăn nuôi gà có quy mô nhỏ 18,8 con/hộ. Thức ăn sử dụng nuôi gà là thức ăn

sẵn có tại địa phương 96,67%, thức ăn hỗn hợp công nghiệp sử dụng ở mức thấp 3,33%. Mức độ tiêm phòng các bệnh dịch rất thấp 17,5%, số hộ không thực hiện tiêm phòng dịch bệnh là 82,5%. Gà bị mắc bệnh chủ yếu vào mùa mưa và vào thời điểm giao mùa, tương ứng 35,58% và 58,49%. Chăn nuôi gà gặp những khó khăn do dịch bệnh, thiếu kỹ thuật chăn nuôi và thiếu con giống chất lượng cao.

Gà của đồng bào tại chỗ tỉnh Đắk Lắk có đặc điểm lúc 1 ngày tuổi chủ yếu có hai màu lông 80% gà có màu lông vàng pha đen, 20% gà có màu lông vàng nhạt, ở 20 tuần tuổi con trống có màu lông toàn thân màu vàng pha đen 60%, vàng sẫm 28%, lông trắng đen 12%. Gà mái có màu lông vàng sẫm 20%, xám tro pha tia đen 48%, hoa mơ 20%, trắng đen 12%, một số gà mái chỏm lông mọc trên đầu rất rõ, gà có mào đơn là chính, da vàng, chân vàng, chân thấp, giống gà có đa dạng màu lông cao, gà mới nở có màu vàng pha đen và vàng nhạt. Một số gà có chỏm lông mọc trên đầu là đặc điểm dễ nhận dạng đối với giống gà này. Gà trống có mào đơn màu đỏ tươi 78,17% và 21,82% mào nụ, gà mái có 88% gà có mào đơn và 12% mào nụ. Chân da của gà chủ yếu là màu vàng, một số ít có chân màu xám chì.

Năng suất sinh sản của gà có tỷ lệ nuôi sống lúc 20 tuần tuổi đạt 92,5%, tuổi đẻ quả trứng đầu tiên lúc 21,76 tuần tuổi, gà đẻ đạt đỉnh cao ở tuần tuổi 34 - 37. Năng suất trứng của gà đến 73 tuần tuổi là 93,04 quả trứng, tỷ lệ đẻ trung bình đạt 25,54%, tiêu tốn thức ăn cho 10 quả trứng là 4,42 kg. Chất lượng trứng tốt, khối lượng trứng đạt 44,57 g, chỉ số

Haugh 82,14, tỷ lệ trứng có phôi cao 92,94%, tỷ lệ ấp nở/trứng có phôi 78,18%, tỷ lệ ấp nở/tổng số trứng đem ấp 72,94%. Gà có khả năng sinh sản tương đương với một số giống gà bản địa khác ở Việt Nam.

Gà có khối lượng thấp lúc 20 tuần tuổi con trống đạt 1.305,5g, con mái đạt 1.014,8g. Sinh trưởng tuyệt đối ở con trống đạt 10,49g, con mái 7,84 g, tiêu tốn thức ăn cho 1 kg tăng khối lượng cao (4,79 - 5,91 kg/kg tăng KL).

Gà giết mổ lúc 20 tuần tuổi có năng suất thịt cao, tương đương với nhiều giống gà nội tại các địa phương khác. Thịt gà có chất lượng tốt, tương đương với nhiều giống gà nội ở trong nước.

Một số hình ảnh mô hình tại phường Khánh Xuân, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk



(Ảnh: Trần Thị Định)

QUY TRÌNH CHĂN NUÔI GÀ THƯƠNG PHẨM VÀ CHĂN NUÔI GÀ SINH SẢN GIỐNG GÀ CỦA ĐỒNG BÀO TẠI CHỖ TỈNH ĐẮK LẮK

PGS.TS Phạm Thế Huệ

Khoa Chăn nuôi Thú Y - Trường Đại học Tây Nguyên

I. Quy trình chăn nuôi gà thương phẩm

1. Xây dựng chuồng trại

1.1 Chuồng trại

Chuồng trại nuôi gà bản địa yêu cầu thoáng mát, có nền chuồng bằng đệm lót sinh học, có nơi để xử lý phân phù hợp với điều kiện từng nông hộ chăn nuôi. Chuồng gà cần đặt ở vị trí cao ráo, thoáng mát, dễ thoát nước, không bị nước tù, nước đọng khi trời mưa. Đồng thời, chuồng cũng nên đặt theo hướng đông nam hoặc hướng đông để hứng được nắng và ánh sáng mặt trời.

Mái che chuồng nên có chiều cao từ nền đến đỉnh ít nhất 3m, có thể làm 1 hoặc 2 mái, sử dụng mái tôn hoặc lá tranh. Nếu làm chuồng với mái tôn cần làm hệ thống phun nước hoặc lót xốp dưới mái để giải nhiệt cho gà vào mùa khô nóng, có rèm che để tránh gió lùa, tránh hắt mưa hay chiếu nắng vào trong chuồng gây ảnh hưởng đến quá trình phát triển của gà.

Nền chuồng, lớp đáy được lát bằng xi măng, mặt trên rải lớp đệm chuồng bằng trấu dày 15mm, được trộn men sinh học (đệm lót sinh học).

Trong chuồng có gác các cây tạo môi đậu cho gà trưởng thành vì đặc tính của gà bản địa thích ngủ trên cao.

1.2 Bãi thả gà

Bãi thả gà là nền đất vườn nện chặt, bằng phẳng, không có hồ nước tù đọng.

Diện tích vườn thả tối thiểu 0.5-1m²/con gà.

Sân thả gà được chắn bằng lưới nhựa (thép) có lỗ nhỏ.

Nếu kết hợp hình thức chăn nuôi thả vườn hay bán chăn thả, ta cần chuẩn bị vườn thả gà có diện tích lớn gấp 2-3 lần chuồng nhốt.

Nên có một vài cây cao xung quanh bãi nhốt làm bóng mát cho đàn gà, chọn cây có tán cao, trồng cách mái hiên chuồng 4-5m.

2. Quy trình úm và chăm sóc gà con mới nở đến 4 tuần tuổi

2.1 Vệ sinh chuồng trại sau khi xuất hết gà

Loại bỏ hết phân và lông gà ra khỏi trại; phân phải được tập trung ở khu vực xa khu chăn nuôi và được ủ để tiêu diệt mầm bệnh; tháo bỏ dụng cụ chăn nuôi ra ngoài trại để đánh rửa; cọ chuồng, phun rửa bằng nước; để khô chuồng; dùng vôi quét toàn bộ nền chuồng, thành chuồng, lối đi; để khô chuồng; đưa toàn bộ dụng cụ đã đánh rửa vào trong chuồng; phun khử trùng bằng thuốc: Alcide, Biocid, Farm30, phun trong và ngoài chuồng; đóng cửa chuồng chờ ngày vào gà, thời gian trống chuồng tối thiểu là 10 ngày.

2.2 Chuẩn bị trước khi nhập gà

Kiểm tra toàn bộ dụng cụ chăn nuôi; phun lại toàn bộ chuồng và xung quanh bằng thuốc khử trùng trước gà về 10 ngày; đưa trấu vào chuồng với độ dày 7-10cm; phun chuồng

và trấu bằng thuốc khử trùng trước gà về 7 ngày; làm quây úm, bạt úm gà, đèn úm; phun khử trùng toàn bộ chuồng và xung quanh trước khi gà về 3 ngày; đóng cửa chuồng sau khi đã phun khử trùng chờ ngày gà về; thức ăn chuyển về 1 ngày trước khi gà về.

2.3 Làm quây úm gà con

Diện tích quây úm gà 1 ngày tuổi là $12\text{m}^2/1000$ con. Vật liệu quây có thể bằng phên lưới hoặc bằng cót. Bạt úm làm 2 lớp cách nhau 50cm và cách phên úm 50cm. Cách trần tối thiểu 20cm. Đèn ga treo cao 1,2m chếch 30° ở trung tâm quây úm. Có thể sử dụng bếp than để tạo nhiệt nhưng phải có ống dẫn khí than ra ngoài chuồng.

2.4 Yêu cầu trước khi đưa gà vào chuồng

Trước khi gà về 30 phút bạt đèn úm, nhiệt độ buồng úm 33°C ; đưa nước ấm vào khay uống khoảng 1cm; gà về, thả gà vào khay nước uống; cho gà uống đầy đủ nước trong thời gian 2 giờ; chú ý kiểm soát nhiệt độ thông qua việc quan sát sự phân bố đàn gà; cho gà ăn sau khi đã uống đủ nước 2 giờ.

2.5 Chăm sóc gà con

Khi gà mới nở đưa vào úm (1 ngày tuổi) bổ sung nước uống, đường Gluco, Permasop 500, Vitamin C như sau: 50 g đường Gluco, 1g Permasol, 1g Vitamin C hòa với 1 lít nước cho gà uống để tăng sức đề kháng, nếu sức đề kháng kém thì khả năng chống bệnh tật kém, sau 2 giờ thu máng uống, rửa sạch sau 2-3 giờ đổ thức ăn cho gà con, nên chọn loại cám được chế biến với khả năng tiêu hóa thức

ăn của gà con lúc này, không nên đổ thức ăn dày quá bởi vì gà vừa ăn vừa bới.

Chú ý: 1 ngày cho ăn từ 3-4 lần, thức ăn đều, độ dày thức ăn vào máng 0,5-1cm

2.6 Chọn gà 01 ngày tuổi trước khi nuôi

Dựa vào đặc điểm ngoại hình. Bắt gà và quan sát nhanh từ trên xuống dưới, từ trước ra sau toàn bộ cơ thể để phát hiện khuyết tật và những đặc điểm cần loại bỏ.

Ngoại hình tiêu chuẩn cần chọn: Gà con phải có màu lông chuẩn của giống gà bản địa là lông màu vàng pha sọc đen; mỏ thẳng, chân mập và da chân bóng; mắt sáng mở to, đi lại nhanh nhẹn, rón kín.

Ngoại hình không đạt tiêu chuẩn: Gà có khối lượng quá nhỏ; màu lông không đúng tiêu chuẩn giống; lông bết, chân khèo, mỏ vẹo, rón hở và đi lại chậm chạp.

Bên cạnh khâu chuẩn bị chuồng trại, chúng ta cần phải làm đúng quy trình vaccine để đàn gà khỏe mạnh hơn.

Bảng 1. Lịch tiêm phòng vaccine

Ngày/tuần	Loại vaccine	Đường cấp thuốc	Liều lượng
06 ngày	Lasota	Nhỏ mắt, mũi	1 con 1 giọt
12 ngày	Đậu	Đâm xuyên cánh	1 lần đâm
12 ngày	Gumboro	Nhỏ mắt mũi	1 con 1 giọt
20 ngày	Lasota	Nhỏ mắt mũi	1 con 1 giọt
26 ngày	Gumboro lần 2	Nhỏ mắt, mũi	1 con 1 giọt

3. Kỹ thuật nuôi gà con từ 5-8 tuần tuổi

3.1 Chuẩn bị các dụng cụ nuôi

Rèm che: Bằng vải bạt may lại phù hợp với diện tích cần dùng.

Chất độn chuồng: Dùng trấu sạch và khô.

Một ngày trước khi nhận gà, chất sát trùng là vôi bột hoặc các hóa chất khác phải cho vào hố sát trùng hoặc khay sát trùng.

Máng uống: Sử dụng máng uống gallo chuyên dụng cho gà con định mức 50 con cho 1 máng. Máng uống khi đặt xen kẽ với khay ăn hoặc máng ăn theo hình chữ nhật quặt trong quây và cách đều giữa thành quây với chụp sưởi.

Máng ăn: Sử dụng máng ăn P30 và P50.

3.2 Kỹ thuật nuôi

Độn lót chuồng: Hàng ngày kiểm tra và dọn rìa xung quanh máng uống độn chuồng bị ướt, xối đảo độn lót chuồng từ 7-10 ngày/lần và bổ sung thêm lượt mỏng độn lót, không thay độn lót chuồng thường xuyên.

Hàng ngày kiểm tra gà chết và gà yếu để loại thải. Ghi chép đầy đủ số lượng gà có mặt hàng ngày, lượng thức ăn cho ăn vào biểu theo dõi.

Phương thức nuôi: Theo phương thức bán chăn thả.

Từ 5 đến 8 tuần tuổi có thể thả gà ra vườn. Mật độ thả từ $0,5\text{m}^2$ - $1,0\text{m}^2$ /con. Vườn thả thiết kế bằng phẳng, có trồng cây hoặc dàn cây che mát, chu vi vườn thả được rào lưới đảm bảo gà không thể bay qua hoặc chui ra ngoài. Chỉ thả gà khi thời tiết khô và ấm, thời tiết bất thuận như sau mưa, lạnh ẩm

dài ngày thì phải nuôi nhốt hoàn toàn trong chuồng với mật độ 10con/m². Tuyệt đối không thả gà vườn trong đêm, đưa gà vào nuôi tại chuồng.

4. Kỹ thuật nuôi gà vỗ béo từ 9 đến 20 tuần tuổi

4.1 Chuẩn bị dụng cụ và chuồng chăn nuôi

Rèm che: Dùng bằng vải bạt hoặc vỏ bao tận dụng may lại.

Hố sát trùng: Xây vữa trước cửa ra vào kích thước 50x70x10cm.

Máng uống: Dùng 2 máng uống gallo loại 8 lít cho 100 con gà hoặc 2 máng tôn dài 1,2m cho 100 con gà.

Máng ăn: Dùng máng đại P50, nuôi gà giai đoạn từ 9 -20 tuần tuổi bố trí 25 đến 27 con/máng.

Chuồng nuôi gà dò, gà vỗ béo là chuồng chung, trước khi đưa gà vào nuôi phải làm vệ sinh sát trùng bên trong và ngoài chuồng.

4.2 Kỹ thuật nuôi

Kéo rèm che mở hoàn toàn, chỉ đóng rèm khi có gió to, trời giông bão, mưa to, quá lạnh thì đàn gà bị bệnh đường hô hấp.

Mật độ nuôi đảm bảo từ 10 con đến 8 con/m² chuồng tùy theo lứa tuổi con gà.

Cho gà ăn theo cách sau:

- Dùng thức ăn hỗn hợp viên gà vỗ béo chủng loại 43 ngày tuổi - xuất bán.

- Cho gà ăn bằng máng đại P50, máng được treo bằng dây, miệng máng cao ngang lưng gà, mật độ máng ăn cho gà theo yêu cầu 27 con- 30 con/máng, cho gà ăn tự do ban ngày, buổi tối không cho ăn.

- Dùng máng uống gallo cỡ 8 lít hoặc cho uống máng dài, loại máng dài 1,2m bằng tôn được đặt trên rãnh thoát nước, máng uống dài cần phải có chụp bằng song sắt để gà không nhảy vào máng.

- Máng uống đặt số lượng 100 con cho 2 máng uống gallo vào 100 con cho 1 máng uống dài.

- Máng uống rửa sạch hàng ngày thay nước uống 2 lần sáng, chiều.

- Độ ẩm chuồng: Hàng ngày kiểm tra và dọn rìa xung quanh máng uống độ ẩm chuồng bị ướt, xới đảo độ ẩm chuồng từ 7-10 ngày/lần và bổ sung thêm.

- Phương thức nuôi: Nuôi gà theo phương thức bán chăn thả

- Vườn thả thiết kế bằng phẳng, có trồng cây hoặc tạo dàn che mát, chu vi vườn thả được rào lưới đảm bảo gà không thể bay qua hoặc chui ra ngoài. Thời thiết bất thuận như sau mưa, lạnh ẩm dài ngày phải nuôi nhốt hoàn toàn trong chuồng với mật độ 7-8 con/m², mật độ thả tối đa 1,5m²/con.

II. Quy trình chăn nuôi gà sinh sản

1. Yêu cầu chung

Xây dựng chuồng trại đảm bảo thông thoáng về mùa hè, ẩm áp về mùa đông. Nền chuồng nên láng phẳng bằng xi măng, mỗi chuồng cần có hiên rộng từ 1-1.5m để tránh mưa gió hắt vào. Chuồng nuôi đảm bảo khô ráo và đặc biệt phải có ánh nắng chiếu vào.

Bãi chăn thả không đọng nước, có cây tạo bóng mát, thông thoáng tốt. Bãi chăn thả có thể lợi dụng vườn cây ăn quả hoặc các đồng ruộng khô ráo sau thu hoạch, gà sẽ tận

dụng được các loại cây xanh, sâu bọ, côn trùng, sỏi cát của vườn, đồng thời diệt được cỏ dại, sâu hại cho cây ăn quả. Bãi chăn thả rộng có thể chia thành nhiều khu để chăn thả luân phiên và tẩy uế, sát trùng được thuận lợi. Diện tích bãi chăn tối thiểu 0,5-1m²/con. Trong bãi chăn có thể nuôi giun đất tạo nguồn thức ăn bổ sung protein cho gà và kích thích vận động.

Khu vực chăn nuôi phải có hàng rào hoặc tường bao chắn xung quanh, có hệ thống cống ra vào, hệ thống hố sát trùng. Khu vực chăn nuôi phải tách riêng với các khu vực phục vụ chăn nuôi khác như kho thức ăn, trạm ấp trứng, kho đựng chất độn chuồng. Đặc biệt, là khu vực chứa phân phải có mái che, cách xa khu chăn nuôi và phải ở cuối hướng gió. Xây dựng hệ thống đường đi và thoát nước theo hệ thống chuồng nuôi. Xây dựng chuồng cách chuồng từ 20-30cm. Chuồng nuôi phải cách xa nơi ở ít nhất là 30m. Phải có khu vực xử lý xác gà ốm, chết, khu vực chăn nuôi phải phun sát trùng thường xuyên.

2. Chọn gà nuôi sinh sản

Chọn gà mái: Đã phủ kín lông toàn thân, chọn lấy con có lông toàn thân màu nâu xám pha tia đen, tia đen rõ vùng quanh cổ lông ép sát thân, bóng mượt, chân cao vừa phải, da chân bóng có màu vàng nhạt, mỏ ngắn, mắt sáng, đầu rộng và sâu vừa phải, mào nhô cao màu đỏ tươi. Khoảng cách giữa 2 mỏm xương khum rộng lọt 2 ngón tay và khoảng cách từ điểm cuối xương lưỡi hái đến mỏm xương khum rộng lọt 3 ngón tay, da bụng mềm, lỗ huyết hồng, ướt.

Chọn gà trống: Gà phủ kín lông toàn thân, chọn lấy con có lông trên thân màu lông đỏ - đen, lông ép sát thân, bóng mượt, lông cổ đỏ đậm, lông cánh ép sát thân, lông đuôi dài, dài to, ngực nở, chân thẳng cao vừa phải, ngón chân thẳng, da chân bóng có màu vàng nhạt, đầu to, mỏ ngắn, mắt sáng, mào đỏ tươi, thẳng đứng, tích tai to màu đỏ.

3. Chuồng nuôi giai đoạn gà đẻ trứng

Chuồng nuôi hỏ cần bảo đảm mật độ như sau: 4-5 gà/m² nền chuồng.

Ánh sáng: Thời gian chiếu sáng lúc 20 tuần tuổi 14-16 giờ chiếu sáng/ngày đêm, cần tuân thủ nguyên tắc không giảm ánh sáng trong suốt thời kỳ đẻ. Dùng bóng điện công suất 40W để thắp sáng cho gà, bóng đèn được treo ở độ cao 2m so với nền chuồng, bảo đảm công suất chiếu sáng 4W/m² nền.

Máng ăn và cho ăn: Sử dụng máng ăn tròn P50 bảo đảm mật độ 15-17 gà/máng, cho gà ăn 1-2 lần/ngày và lắc đảo máng nhiều lần để kích thích gà ăn ngon miệng. Chuyển thức ăn từ thức ăn gà dò sang thức ăn gà đẻ ở tuần tuổi 21, lượng thức ăn cung cấp cho gà theo tỷ lệ đẻ trứng.

Máng uống và cho uống: Dùng máng uống dài thủ công, máng chuồng hoặc máng tự động bảo đảm mật độ: Máng dài thủ công (loại 1,5m) cho 80 con/máng; máng chuồng cho 50-60 con/máng; máng tự động cho 3-8 con/núm. Máng uống kê cao ngang tầm sống lưng gà, có chụp máng để hạn chế gà làm đổ nước ra nền chuồng. Hàng ngày, rửa máng cho gà uống 2-3 lần, bảo đảm luôn có nước đủ sạch cho gà, hàng tuần vệ sinh tiêu độc máng 1 lần.

Ổ đẻ và nhặt trứng: Ổ đẻ có thể kê 2 bên vách lưới ngăn ô chuồng, chuồng kín kê ổ đẻ dọc theo chuồng để không cản trở lưu thông gió, lưu ý tránh kê ổ đẻ những nơi quá sáng. Ổ được kê với độ cao từ 25-30cm so với nền chuồng. Các ngăn ổ đẻ luôn phải có rơm hoặc trấu sạch với độ dày 5cm, được vệ sinh sạch sẽ hàng ngày và tiêu độc 1 tuần 1 lần.

Chống nắng cho gà: Gà dễ chịu nóng rất kém, về mùa khô, nếu nhiệt độ chuồng nuôi lớn hơn 34°C gà có thể bị chết nóng, tỷ lệ đẻ của đàn gà giảm xuống rất nhanh. Cần áp dụng biện pháp chống nóng kịp thời cho đàn gà đẻ như sau: Ngay từ sáng sớm cần pha Vitamin C, chất điện giải ... vào nước cho gà uống, cho gà ăn vào ban đêm hoặc sáng sớm, dùng quạt trần, quạt thông gió và phun nước lên mái nhà, khi gà ăn giảm 5-10% lượng thức ăn hàng ngày.

4. Chuẩn bị dụng cụ chăn nuôi

Các dụng cụ chăn nuôi như máng ăn, máng uống, cót quây gia cầm... phải được tẩy rửa, phun thuốc sát trùng và phơi nắng cho khô. Phơi khô phun hoặc xông bằng thuốc tím và focmon chất độn chuồng. Độ dày của chất độn chuồng tùy thuộc vào mùa vụ; ổ đẻ phải lót đặt trên các kệ trên cao 1-1,5m, ổ đẻ phải được lót rơm hoặc lá chuối khô; các thiết bị chăn nuôi như chụp sưởi, máng ăn, máng uống phải được sắp đặt sẵn ở trong quây và phải bật chụp sưởi cho ấm trước khi gà mới nở vào. Xung quanh chuồng phải chuẩn bị hệ thống bạt che, các bạt này cũng phải được phun khử trùng hoặc xông focmon trước khi đưa vào sử dụng. Xác định diện tích nền chuồng để quây gia cầm cho thích hợp.

5. Mức ăn áp dụng nuôi gà bản địa sinh sản

Bảng 1. Chế độ nuôi dưỡng gà bản địa sinh sản của các giai đoạn

Giai đoạn nuôi	Loại thức ăn	Giá trị dinh dưỡng	Mức ăn hàng ngày	Phương thức nuôi
Gà con 1-4 tuần tuổi	Thức ăn hỗn hợp cho gà con	ME: 3000kcal/kg Protein tổng số: 20%	Ăn tự do	Nuôi nhốt lồng úm
Gà hậu bị 1-20 tuần tuổi	Thức ăn hỗn hợp cho gà giò	ME: 2.750kcal/kg Protein tổng số: 18%	Cho ăn hạn chế	Nuôi thả kết hợp cung cấp thức ăn hỗn hợp
Gà sinh sản	Thức ăn hỗn hợp dùng cho gà đẻ trứng	ME: 2.750kcal/kg Protein tổng số: 16%	Cho ăn theo tuổi và theo tỷ lệ	Nuôi thả vườn kết hợp cung cấp thức ăn hỗn hợp

Bảng 2. Lịch tiêm phòng bệnh cho gà bản địa nuôi sinh sản

STT	Ngày tuổi	Loại vaccine, thuốc	Cách dùng
1	4	Vaccine Newcastle lần 1	Nhỏ mắt, mũi
2	7	Vaccine Gumboro lần 1	Uống
3	10	Vaccin đậu gà	Tiêm cánh
4	11-13	Cầu trùng	Uống
5	15	Vaccine cúm	Tiêm cổ
6	21	Vaccine Newcastle lần 2	Nhỏ mắt, mũi
7	22	Cầu trùng	Uống
8	28	Vaccine Gumboro lần 2	Uống
9	42	Tẩy giun	Uống
10	60	Vaccine Newcastle lần 3	Tiêm
11	4 (tháng)	Vaccine đậu gà Vaccine Newcastle hệ 1	Tiêm dưới da
12	8 (tháng)	Vaccine Newcastle hệ 1 Vaccine phòng bệnh tụ huyết trùng	Tiêm dưới da
13	Sau đó cứ 4 tháng tiêm nhắc lại vaccine Newcastle hệ 1 và vaccine phòng bệnh tụ huyết trùng		

MÓN NGON TỪ GÀ

Gà, với thịt thơm ngon và giàu chất dinh dưỡng, đã trở thành nguyên liệu không thể thiếu trong bếp mỗi gia đình Việt Nam. Việc biến tấu từng phần của gà mang lại sự đa dạng cho các bữa ăn cũng như bữa tiệc, dưới đây là gợi ý một số món ngon từ gà:

1. Gà hấp nước mắm

Nguyên liệu: 1 con gà (khoảng 1,5 - 2kg); 1/4 - 1/3 chén nước mắm; 2-3 tép tỏi băm nhuyễn; gừng tươi băm nhuyễn hoặc thái lát, đường, tiêu, rau thơm.

Cách làm:

Rửa sạch gà, để ráo và thái thành các miếng vừa ăn hoặc để nguyên con tùy khẩu vị.

Trộn nước mắm, tỏi băm nhuyễn, gừng băm nhuyễn, đường và tiêu. Khuấy đều để các gia vị hòa quyện với nhau.

Đặt gà vào nồi hấp và trải đều hỗn hợp nước mắm đã chế biến lên bề mặt gà. Đậy nắp nồi và hấp gà ở nhiệt độ khoảng 180-200°C trong khoảng 40-60 phút, tùy thuộc vào kích thước của gà.

2. Gà luộc nước dừa

Nguyên liệu: 1 con gà (khoảng 1,5 - 2kg); 1 trái dừa tươi (lấy nước cốt và thịt dừa); 1 củ hành tím lớn (hoặc một số củ hành nhỏ); gừng tươi (khoảng 5-6 cm) băm nhuyễn; sả (có thể thay thế bằng lá chanh) băm nhuyễn; hạt tiêu, muối, rau thơm (như rau mùi) cho trang trí.

Cách làm:

Rửa sạch con gà và lấy bỏ phần nội tạng nếu còn. Tráng qua nước sôi nhanh để làm sạch bề mặt gà. Đặt con gà vào nồi lớn và đổ nước dừa tươi cùng với nước cốt và thịt dừa vào nồi. Thêm củ hành tím đã lột vỏ vào nồi.

Bỏ vào nồi gừng băm nhuyễn, sả băm nhuyễn, hạt tiêu và một ít muối. Đổ nước vào nồi sao cho nước che phủ gà. Đun sôi nồi, sau đó hạ lửa vừa và đậy nắp nồi. Luộc gà trong khoảng 40-50 phút, tùy thuộc vào kích thước của con gà. Để kiểm tra, cắt một miếng thịt ở phần đùi, thịt phải không còn hồng, nhưng vẫn mềm mịn và không bị khô.

Khi gà đã luộc chín, tắt bếp và để gà trong nước luộc ít nhất 15 phút để thịt hấp thụ hương vị từ nước luộc và gia vị. Sau đó, vớt gà ra, để ráo và trang trí bằng rau thơm.

3. Lẩu gà thuốc bắc bổ dưỡng

Nguyên liệu: 1 con gà, các loại thảo dược thuốc bắc như đương quy, sâm đại hành, sơn thù, ngũ vị tử (các nguyên liệu này có thể thay đổi tùy theo khẩu vị và tình trạng sức khỏe); các loại nấm hương (như nấm linh chi, nấm đông trùng hạ thảo); rau thơm, gừng tươi, tỏi, hành tím, gạo trắng để kèm theo

Cách làm:

Rửa sạch con gà và lấy bỏ phần nội tạng nếu còn. Tráng qua nước sôi nhanh để làm sạch bề mặt gà.

Đặt con gà vào nồi lớn và đổ nước sôi vào nồi để luộc gà. Thêm một ít muối vào nước. Đun sôi nổi, sau đó hạ lửa vừa và đậy nắp nồi. Luộc gà khoảng 40-50 phút, tùy thuộc vào kích thước của con gà. Thường thì gà luộc chín khi thịt mềm, dễ bung ra xương. Khi gà đã luộc chín, vớt gà ra và để nguội. Sau đó, nhổ thịt gà ra khỏi xương và xé nhỏ.

Lột vỏ và băm nhuyễn gừng, tỏi và hành tím. Sắp xếp các loại thảo dược thuốc bắc, nấm hương và thịt gà vào nồi lẩu. Đổ nước vào nồi sao cho nước che phủ nguyên liệu và đun sôi nổi. Hạ lửa và để lẩu sôi nhỏ đều; thêm muối và gia vị theo khẩu vị. Khi nấm và thảo dược đã hòa quyện vào nước, bạn có thể thêm rau thơm như rau mùi và ngò gai vào lẩu.

4. Canh gà hạt sen - Món gà tốt cho bé

Nguyên liệu: Thịt gà (đùi gà, ức gà) đã cắt thành miếng vừa ăn; hạt sen khô (đã ngâm nở trước); cà rốt (cắt hình sợi hoặc lát mỏng); hành tím (cắt lát); hành tỏi (băm nhuyễn); gừng tươi (băm nhuyễn); muối, đường, tiêu, nước mắm; dầu ăn; rau thơm (như rau mùi, ngò gai) cho trang trí.

Cách làm:

Đun nóng dầu ăn trong nồi lớn, sau đó cho hành tỏi và hành tím vào đảo đều cho đến khi thơm. Thêm thịt gà vào nồi, đảo đều để thịt gà sơ chế hấp dẫn hương vị.

Khi thịt gà đã có màu vàng nâu nhạt, thêm hạt sen đã ngâm nở trước vào nồi. Khuấy đều để hạt sen hòa quyện

cùng thịt gà. Tiếp theo, thêm cà rốt và gừng băm vào nồi. Khuấy đều để các nguyên liệu hòa quyện cùng nhau. Đổ nước sôi vào nồi sao cho nước che phủ các nguyên liệu. Đậy nắp nồi và nấu lửa nhỏ cho đến khi thịt gà và hạt sen chín mềm. Thêm muối, đường, tiêu và nước mắm theo khẩu vị của bạn.

5. Gà kho nấm

Nguyên liệu: Thịt gà (đùi gà, ức gà) đã cắt thành miếng vừa ăn; nấm (có thể dùng nấm mèo, nấm hương, nấm sò...); hành tím (cắt lát); hành tỏi (băm nhuyễn); gừng tươi (băm nhuyễn); tương hạt nêm hoặc nước mắm; đường; dầu ăn; rau thơm.

Cách Làm:

Đun nóng dầu ăn trong nồi lớn, sau đó cho hành tỏi và hành tím vào đảo đều cho đến khi thơm. Thêm thịt gà vào nồi, đảo đều để thịt gà sơ chế hấp dẫn hương vị.

Khi thịt gà đã có màu vàng nâu nhạt, thêm nấm đã rửa sạch và cắt nhỏ vào nồi. Khuấy đều để nấm hòa quyện cùng thịt gà. Tiếp theo, thêm gừng băm vào nồi, khuấy đều để các nguyên liệu hòa quyện cùng nhau. Thêm một ít nước mắm hoặc tương hạt nêm để tăng hương vị. Khi thịt gà đã chín mềm và nấm mềm, thêm đường để điều chỉnh vị ngọt theo khẩu vị của bạn. Đậy nắp nồi và nấu lửa nhỏ để các nguyên liệu hấp thụ hương vị và thấm đều gia vị.

Trần Thị Định - Sưu tầm

MỤC LỤC

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ NÔNG THÔN

Trang

1. Giới thiệu một số kết quả đạt được nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Xác định nguồn gen và phát triển sản xuất giống gà của đồng bào tại chỗ tỉnh Đắk Lắk”. 1
2. Quy trình chăn nuôi gà thương phẩm và chăn nuôi gà sinh sản giống gà của đồng bào tại chỗ tỉnh Đắk Lắk. 5
3. Món ngon từ gà. 16

NHỮNG NGƯỜI THỰC HIỆN

Ban biên tập

TS. Đinh Khắc Tuấn - Trưởng Ban biên tập

ThS. Phạm Gia Việt - Phó Trưởng Ban biên tập

ThS. Lê Thị Ngọc Hương - Phó Trưởng Ban biên tập

ThS. Lê Đăng Pha - Thành viên

CN. Trần Thị Định - Thư ký

Địa chỉ: 256 Phan Chu Trinh - Tp. Buôn Ma Thuột - tỉnh Đắk Lắk

Email: ttud@khcn.daklak.gov.vn

Website: <https://skhcn.daklak.gov.vn>

Điện thoại: 0262.3726999 - 105



*Mô hình phát triển giống gà của đồng bào tại chỗ tỉnh Đắk Lắk
tại tổ dân phố 15 phường Khánh Xuân, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.*

(Ảnh: Trần Định)

GPXB số: 30/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 02/8/2024
In tại: Công ty TNHH Một thành viên In Đắk Lắk
Khổ 14 x 20 cm, số lượng 750 bản. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2024.